

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN ĐÔNG ĐA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 513 /UBND-NV
V/v bổ nhiệm chức danh nghề
nghiệp và xếp lương viên chức
giảng dạy trong các trường Mầm
non, Tiểu học và THCS công lập

Đông Đa, ngày 25 tháng 3 năm 2022

Kính gửi:

- Phòng Nội vụ, phòng Giáo dục và đào tạo quận;
- Hiệu trưởng các trường: Mầm non, Tiểu học, THCS công lập thuộc quận.

Căn cứ Công văn số 1326/SNV-XDCQ ngày 19/5/2021 của Sở Nội vụ Hà Nội hướng dẫn việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường Mầm non, Tiểu học và Trung học cơ sở

Căn cứ Công văn số 3868/SNV-XDCQ ngày 29/12/2021 của Sở Nội vụ Hà Nội hướng dẫn một số nội dung về tiêu chuẩn trình độ đào tạo khi thực hiện các Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuyên xếp CDNN giáo viên.

UBND quận hướng dẫn cụ thể một số nội dung khi thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với giáo viên như sau:

1. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS

Tổ chức triển khai thực hiện việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giảng dạy theo nội dung hướng dẫn tại Công văn số 1326/SNV-XDCQ và Công văn số 3868/SNV-XDCQ ngày 29/12/2021 (được đính kèm văn bản này).

Hồ sơ nộp về UBND quận (qua phòng Nội vụ để tổng hợp) trước ngày 15/4/2022 gồm:

1.1. Quyết định thành lập Hội đồng rà soát, đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương giáo viên;

1.2. Biên bản (bản phô tô đóng dấu treo của nhà trường) tổ chức Hội nghị triển khai quy định của Thông tư, văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ đến toàn thể giáo viên. Lưu ý hình thức tổ chức phù hợp với tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid 19;

1.3. Xây dựng Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên thuộc thẩm quyền quản lý (theo mẫu Phương án đính kèm)

1.4. Văn bản đề nghị bổ nhiệm, phê duyệt phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương giáo viên;

1.5. Danh sách đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương giáo viên (theo Mẫu số 01,02,03);

Hồ sơ của từng cá nhân theo danh sách đề nghị bổ nhiệm, phê duyệt (bản photocopy các văn bản) gồm:

1000

1000

- Các văn bản, chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp (các trường hợp đang làm giáo viên mầm non, tiểu học hạng IV, giáo viên THCS hạng III đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III mới theo quy định của Thông tư 01, 02, 03 không cần có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh giáo viên hạng III);

- Nhận xét của Hiệu trưởng nhà trường về tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp theo quy định (theo Mẫu số 05);

- Quyết định lương hiện hưởng gần nhất;

- Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp (theo quy định tại Thông tư liên tịch số: 20,21,22) hoặc quyết định bổ nhiệm ngạch đối với viên chức chưa được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp các hạng có các ký tự đầu của mã số hạng là V.07 hoặc quyết định bổ nhiệm ngạch công chức đối với các trường hợp điều động từ công chức về công tác tại trường;

1.6. Danh sách giáo viên chưa đủ điều kiện để bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư 01, Thông tư 02, Thông tư 03 (theo Mẫu số 04 – Không cần nộp hồ sơ kèm theo).

2. Phòng Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với phòng Giáo dục và đào tạo rà soát, thẩm định Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên của các trường công lập trên địa bàn quận;

Tổng hợp Phương án của các nhà trường, xây dựng phương án chung của quận, đề nghị Thành phố phê duyệt;

Tham mưu UBND quận thành lập tổ thẩm định Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc xây dựng phương án và hồ sơ đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp của các trường;

Phối hợp với phòng Nội vụ trong việc thẩm định, rà soát Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên của các trường.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn đề nghị các nhà trường phản ánh về UBND quận (qua phòng Nội vụ) để được hướng dẫn và báo cáo Sở Nội vụ, UBND Thành phố những nội dung vượt thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hoàng Giáp



**DANH SÁCH CHUYÊN NGẠCH, LƯƠNG SANG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
VÀ XẾP LƯƠNG VIÊN CHỨC (ĐỐI TƯỢNG ĐẠT ĐỦ TIÊU CHUẨN, CHUYÊN LÊN HẠNG CAO HƠN KHÔNG CẦN QUA THI THĂNG HẠNG)**

(Kèm theo Công văn số 513/UBND-NV ngày 25/3/2022 của UBND quận Đống Đa)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh	Tiêu chuẩn Chức danh nghề nghiệp				Ngạch, bậc lương đang hưởng							Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương được chuyển xếp						Ghi chú	
		Nam	Nữ			Về đạo đức nghề nghiệp	Về đào tạo, bồi dưỡng		Về năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm hưởng	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm hưởng nâng bậc lương lần sau		Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)
							Trình độ, ngành/chuyên ngành	Hạng Chứng chỉ BD CNNN																
1		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25
I	Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng I (Đối tượng hạng I cũ đã xếp xuống hạng II mới)																							
1	Nguyễn Văn A	15/10/1971		THCS	Giáo viên	Đủ điều kiện	Thạc sỹ	Hạng I	Đủ Điều kiện	Giáo viên THCS Hạng I	V.07.04.31	4	5,02		01/8/2020		Giáo viên THCS Hạng I	V.07.04.30	3	5,08		01/8/2020		
II	Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng II (Đối tượng hạng II cũ đã xếp xuống hạng III mới).																							
1																								
III	Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng III (Đối tượng hạng IV cũ)																							
1																								
2																								

....., ngày tháng năm 2022

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

Người lập biểu
(Ký ghi rõ họ tên và số điện thoại)

**DANH SÁCH CHUYÊN NGẠCH, LƯƠNG SANG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
VÀ XẾP LƯƠNG VIÊN CHỨC (ĐỐI TƯỢNG ĐẠT ĐỦ TIÊU CHUẨN, CHUYÊN CÙNG HẠNG)**

(Kèm theo Công văn số 513/UBND-NV ngày 25/3/2022 của UBND quận Đống Đa)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh	Tiêu chuẩn Chức danh nghề nghiệp			Ngạch, bậc lương đang hưởng							Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương được chuyển xếp						Ghi chú			
		Nam	Nữ			Về đạo đức nghề nghiệp	Về đào tạo, bồi dưỡng		Về năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm hưởng	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)		Thời điểm hưởng nâng bậc lương lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	
							Trình độ, ngành/chuyên ngành	Hạng Chứng chỉ BD CNNN																	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	
II	Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng II																								
1																									
2																									
III	Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng III																								
1																									
2																									

....., ngày tháng năm 2022

Người lập biểu
(Ký ghi rõ họ tên và số điện thoại)

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

**DANH SÁCH CHUYÊN NGẠCH, LƯƠNG SANG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP
VÀ XẾP LƯƠNG VIÊN CHỨC (ĐỐI TƯỢNG CHƯA ĐẠT ĐỦ TIÊU CHUẨN PHẢI CHUYÊN XUỐNG HẠNG THẤP HƠN)**

(Kèm theo Công văn số 513/UBND-NV ngày 25/3/2022 của UBND quận Đống Đa)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh	Tiêu chuẩn Chức danh nghề nghiệp			Ngạch, bậc lương đang hưởng							Chức danh nghề nghiệp, bậc, hệ số lương được chuyển xếp						Ghi chú			
		Nam	Nữ			Về đạo đức nghề nghiệp	Về đào tạo, bồi dưỡng		Về năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm hưởng	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	Chức danh nghề nghiệp	Mã số chức danh nghề nghiệp	Bậc lương	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)		Thời điểm hưởng nâng bậc lương lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	
							Trình độ, ngành/chuyên ngành	Hạng Chứng chỉ BD CNNN																	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	
I	Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng II																								
1																									
2																									
II	Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng III																								
1																									
2																									

....., ngày tháng năm 2021

Người lập biểu
(Ký ghi rõ họ tên và số điện thoại)

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

DANH SÁCH GIÁO VIÊN KHÔNG ĐẠT ĐỦ TIÊU CHUẨN, GIỮ NGUYÊN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP ĐANG HƯỞNG

(Kèm theo Công văn số 513/UBND-NV ngày 25/3/2022 của UBND quận Đống Đa)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ, chức danh	Trình độ chuyên môn, ngành/chuyên ngành	Ngạch, bậc lương đang hưởng						Ghi chú	
		Nam	Nữ				Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Bậc	Hệ số lương	% phụ cấp thâm niên vượt khung (nếu có)	Thời điểm hưởng		Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Giáo viên THCS giữ nguyên chức danh nghề nghiệp hạng III													
1														
2														
II	Giáo viên mầm non, tiểu học giữ nguyên chức danh nghề nghiệp hạng IV													
1														
2														

....., ngày tháng năm 2021

Người lập biểu
(Ký ghi rõ họ tên và số điện thoại)

HIỆU TRƯỞNG
(Ký tên và đóng dấu)

ĐÁNH GIÁ VỀ TIÊU CHUẨN CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN

Họ và tên giáo viên được đánh giá: Nguyễn Thị A

Ngày tháng năm sinh:

Chức vụ, chức danh: Hiệu trưởng (hiệu phó, giáo viên, tổ trưởng chuyên môn, khối trưởng,...)

TT	Nội dung đánh giá	Kết quả		Ghi chú
		Đạt	Không	
I	Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp (yêu cầu liệt kê các tiêu chí của tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 01, Thông tư 02, Thông tư 03 đối với từng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên)			
1	Chấp hành các chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các quy định của ngành và địa phương về giáo dục			
2	Thường xuyên trau dồi đạo đức, nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; gương mẫu trước học sinh			
3	Thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách của học sinh; bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp			
4	Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo; quy định về hành vi, ứng xử và trang phục			
5			
II	Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ (yêu cầu liệt kê các tiêu chí của tiêu chuẩn theo quy định tại Thông tư 01, Thông tư 02, Thông tư 03 đối với từng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên)			
1	Nắm được chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục và thực hiện nhiệm vụ được giao			
2	Nắm vững kiến thức của môn học được phân công giảng dạy; có khả năng xây dựng được kế hoạch dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh			
3	Có khả năng áp dụng có hiệu quả các phương pháp dạy học và giáo dục phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tích cực hóa hoạt động của học sinh			
4	Sử dụng được các phương pháp kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh			
5	Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập, bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ của bản thân			
6			

Số: /PA-

Đông Đa, ngày tháng năm 2022

PHƯƠNG ÁN

Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên

I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý

1. Sự cần thiết

Việc chuyển ngạch, lương sang chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức có ý nghĩa rất quan trọng giúp đơn vị nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức theo chuẩn của chức danh nghề nghiệp, làm cơ sở để sắp xếp bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm tạo điều kiện để đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, hoạt động có hiệu quả.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

- Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

- Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;

- Thông tư số 79/2005/TT-BNV ngày 10 tháng 8 năm 2005 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chuyển xếp lương đối với cán bộ, công chức, viên chức khi thay đổi công việc và các trường hợp được chuyển công tác từ lực lượng vũ trang, cơ yếu và công ty Nhà nước vào làm việc trong các cơ quan Nhà nước và đơn vị sự nghiệp của nhà nước, tiến hành rà soát hồ sơ, thủ tục, quá trình tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch và xếp lương của từng viên chức làm cơ sở để lập phương án

chuyển ngạch, lương sang chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức của đơn vị theo từng đối tượng được quy định tại các Thông tư liên tịch;

- Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

(Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường THCS công lập.

Tùy từng cấp để căn cứ Thông tư cho phù hợp).

3. Mục đích

Nhằm rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ công chức, viên chức theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, làm cơ sở để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng thăng hạng chức danh nghề nghiệp và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với công chức, viên chức trong đơn vị.

4. Yêu cầu

- Việc rà soát chuyển ngạch, lương sang chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức, phải được thực hiện theo đúng quy định tại các Thông tư của Bộ Giáo dục và đào tạo ngày 02/02/2021: Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập

- Việc rà soát chuyển ngạch, lương sang chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức không kết hợp với việc nâng bậc lương;

- Việc rà soát chuyển ngạch, lương sang chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức phải được công bố công khai để viên chức trong đơn vị được biết để phối hợp thực hiện;

- Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức khi chuyển ngạch, lương được thực hiện đúng thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND Thành phố, hướng dẫn của Sở Nội vụ và của UBND quận Đống Đa về việc chuyển ngạch, lương sang chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức.

II. Nội dung

1. Thực trạng đội ngũ viên chức

a) Về biên chế:

- Tổng số viên chức được giao năm 2022: người;
- Tổng số viên chức hiện có trong năm 2022: người.

b) Viên chức hiện đang hưởng chức danh nghề nghiệp:

- Chức danh nghề nghiệp hạng IV, mã số: người;
- Chức danh nghề nghiệp hạng III, mã số: người;
- Chức danh nghề nghiệp hạng II, mã số: người;
- Chức danh nghề nghiệp hạng I, mã số: người;

2. Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên

a) Số giáo viên đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư mới chuyển xếp lên hạng cao hơn không cần qua thi thăng hạng là: người, trong đó:

- Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng I: người;
- Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng II: người;
- Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng III: người;

(Chi tiết tại biểu 01 gửi kèm)

b) Số giáo viên đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư mới là: người, trong đó:

- Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng II: người;
- Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng III: người;

(Chi tiết tại biểu 02 gửi kèm)

b) Số giáo viên chưa đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư mới, phải chuyển xuống hạng thấp hơn là: người, trong đó:

- Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng II: người;
- Giáo viên đề nghị bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp hạng III: người;

(Chi tiết tại biểu 03 gửi kèm)

c) Số giáo viên chưa đạt đủ các tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp theo quy định tại Thông tư mới, giữ nguyên chức danh nghề nghiệp đang hưởng là: ... người, trong đó:

- Giáo viên giữ nguyên chức danh nghề nghiệp hạng III: người;
- Giáo viên giữ nguyên chức danh nghề nghiệp hạng IV: người;

(Chi tiết tại biểu 04 gửi kèm)

III. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

1. Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ: người

2. Đào tạo, bồi dưỡng cấp chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

a) Số lượng: người;

b) Thời gian đào tạo tương ứng với số lượng người tham gia đào tạo để bảo đảm hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị;

c) Dự kiến nguồn kinh phí phục vụ đào tạo: Từ kinh phí của cá nhân.

V. Đề xuất kiến nghị

Trên đây là phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với giáo viên trường

Kính đề nghị UBND quận xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- UBND Quận;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng GD & ĐT;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn A